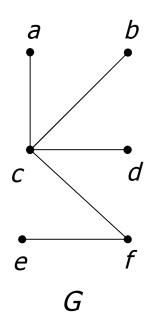
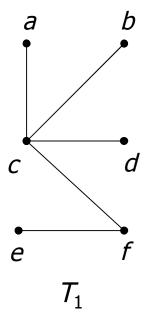
CÂY VÀ CÂY BAO TRÙM CỦA ĐỒ THỊ

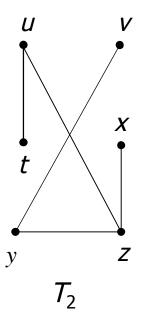
- Cây và các tính chất của cây
- Cây bao trùm (cây khung) của đồ thị
- Bài toán cây bao trùm nhỏ nhất

 Cây tự do (free tree) là một đồ thị vô hướng liên thông không có chu trình (rừng là tập nhiều cây)



Một rừng hai cây





 Định lý 1: Đồ thị T vô hướng n đỉnh là một cây nếu thỏa một trong các tính chất sau

T không chứa chu trình và có n-1 cạnh

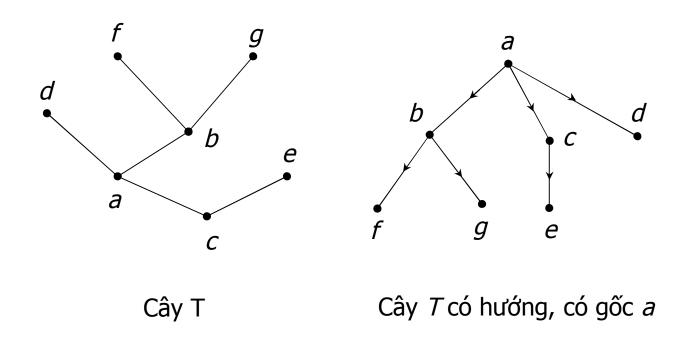
T liên thông và có n-1 cạnh

Tliên thông và mỗi cạnh của nó đều là cầu

Hai đỉnh bất kỳ được nối với nhau bằng một đường đi duy nhất

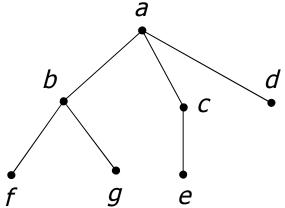
Tkhông chứa chu trình nhưng nếu thêm vào một cạnh thì có một chu trình duy nhất

 Cây có gốc (rooted tree) là một cây định hướng trên đó đã chọn một đỉnh là gốc (root) và các cạnh được định hướng sao cho với mọi đỉnh, luôn luôn có một đường đi có hướng từ gốc đến đỉnh đó



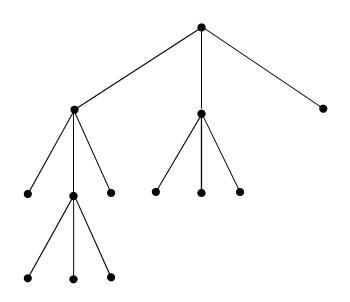
- Nếu (u, v) là một cạnh của T, thì u là cha của v
- Mỗi đỉnh có một cha duy nhất
- Các đỉnh có cùng cha được gọi là anh em
- Các đỉnh của cây gọi là lá nếu nó không có con
- Các đỉnh có con được gọi là đỉnh trong

 Khi chọn một đỉnh làm gốc, thì hướng các cạnh hoàn toàn xác định (có thể bỏ qua hướng các cạnh khi biểu diễn cây có gốc)

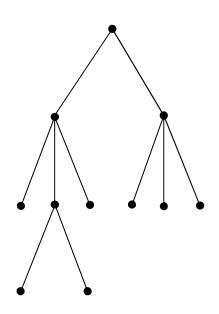


Cây T có gốc a, có hướng

- Cây có gốc được gọi là cây m-phân nếu tất cả các đỉnh trong của nó không có hơn m con
- Cây có gốc được gọi là m-phân đầy đủ nếu mọi đỉnh trong có đúng m con
- Cây m-phân với m = 2 được gọi là cây nhị phân



Cây 3-phân đầy đủ

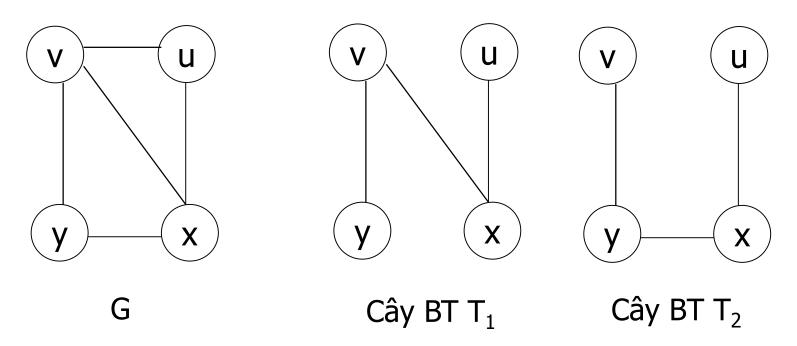


Cây 3-phân không đầy đủ

- Cây có thứ tự là cây có gốc trong đó các con của mỗi đỉnh trong được sắp theo một thứ tự nhất định từ trái sang phải
- Trong cây nhị phân, con thứ nhất gọi là con bên trái, con thứ hai gọi là con bên phải

CÂY BAO TRÙM CỦA ĐỒ THỊ

Cây T= (V, F) được gọi là một cây bao trùm (spanning tree)
 của đồ thị vô hường liên thông G = (V, E) nếu F ⊆ E



CÂY BAO TRÙM CỦA ĐỒ THỊ

- Nhận xét
 - Một đồ thị có thể có nhiều cây bao trùm
 - Ví dụ đồ thị K_n (gồm n đỉnh và mỗi đỉnh đều có cạnh nối với n-1 đỉnh còn lại) có nⁿ⁻² cây bao trùm
 - Cây bao trùm của G = (V, E) là đồ thị V đỉnh liên thông ít cạnh nhất

CÂY BAO TRÙM CỦA ĐỒ THỊ

 Các cây tìm kiếm sinh ra khi thực thi các thuật toán DFS và BFS trên các đồ thị vô hướng liên thông chính là các cây bao trùm của đồ thị

CÂY BAO TRÙM NHỎ NHẤT

- Khái niệm
- Thuật toán Kruskal
- Thuật toán Prim

KHÁI NIỆM

Cho G là một đồ thị vô hướng, liên thông có trọng số và T
 là một cây bao trùm của G

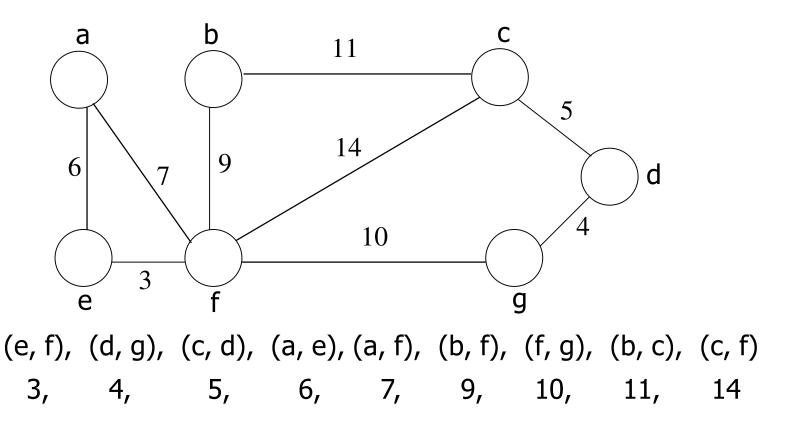
Trọng số của T, ký hiệu w(T), là tổng trọng số của tất cả các cạnh của nó: w(T) = Σ_{e} T w(e)

Bài toán: Tìm một cây bao trùm T có trọng số nhỏ nhất (minimum spanning tree-MST) của G

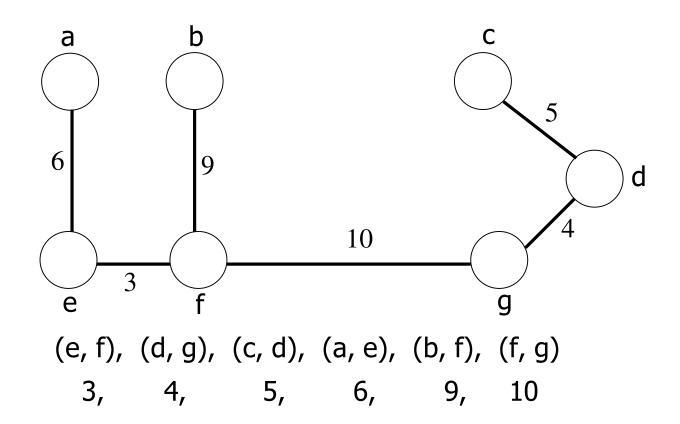
Ý tưởng

- Tại mỗi bước, thuật toán tìm một cạnh có trọng số nhỏ nhất thêm vào tập cạnh của cây bao trùm sao cho không gây ra chu trình
- Thuật toán dừng khi số cạnh của cây bằng số đỉnh của đồ thị
 trừ 1

• Đồ thị G có trọng số và các cạnh được sắp



Cây bao trùm nhỏ nhất của G



KRUSKAL(G, w) // G = (V, E) có n đỉnh

- 1. $F \leftarrow \emptyset$ // F là tập cạnh của cây MST
- 2. Sort the edges of E into nondecreasing order by weight w
- 3. **while** |F| < n-1 and $E \neq \emptyset$ // thực hiện cho đến khi |F| = n-1 hoặc $E = \emptyset$
- 4. **do** $e \leftarrow x \mid w(x) = \min\{w(y), y \in E\}\}$ \triangleright e có trọng số bé nhất
- 5. $E \leftarrow E-\{e\}$
- 6. **if** $F \cup \{e\}$ not contain cycle **then** $F \leftarrow F \cup \{e\}$
- 7. **if** |F| < n-1
- 8. **then** G is not connected
- 9. **else return** T = (V, F)

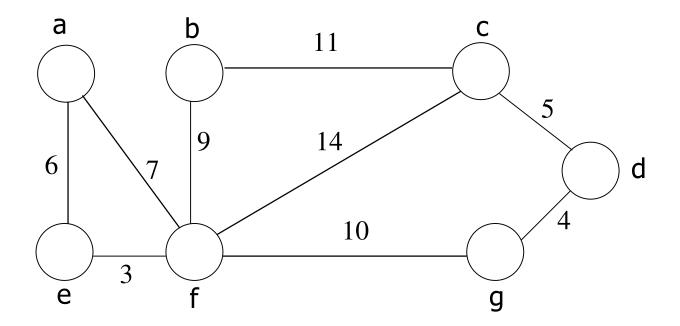
- Thời gian sắp xếp là O(E IgE)
- Chi phí cho tất cả các lần lặp trong vòng lặp while 3-6 không quá O(V²)
- Do đó, tổng chi phí là O(E lg E)+ O(V²)

Ý tưởng

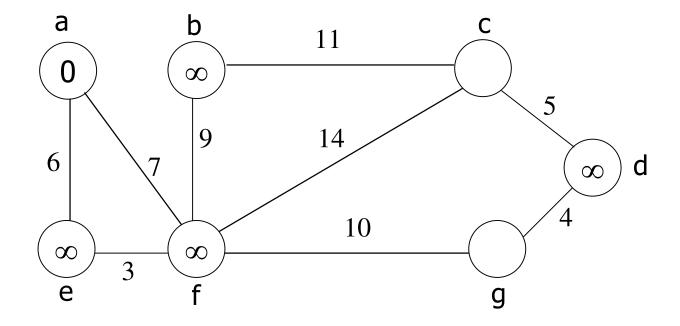
- Khởi đầu, thuật toán chọn một đỉnh bất kỳ của đồ thị làm đỉnh gốc của cây bao trùm bé nhất
- Tại mỗi bước chọn thêm một đỉnh của đồ thị mà trọng số cạnh nối nó với một đỉnh của cây là nhỏ nhất
- Thuật toán kết thúc khi tất cả các đỉnh của đồ thị đã được chọn

```
MST-PRIM(G, w, s)
  for each u V[G]
      do key[u] // key[u] là trọng số nhỏ nhất của cạnh nối u
3
          \pi[u] NIL // với một đỉnh trong cây MST đang xây dựng
   key[s] 0
5 Q V[G]
  while Q
      do u
            Extract-min(Q) // u là đỉnh có key nhỏ nhất
8
          for each v Adj[u]
9
              do if v Q and w(u,v)<key[v]
10
                    then \pi[v] u
11
                            key[v] w(u,v)
```

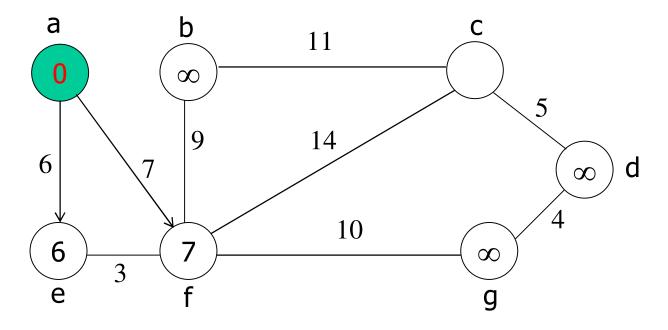
• Đồ thị G có trọng số, lấy a làm đỉnh xuất phát



Key[a]=0, key[u]= với mọi u thuộc V

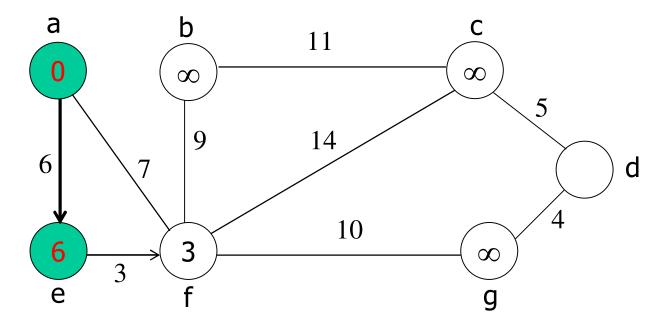


Chọn a là đỉnh đầu tiên của MST(do key[a] =0 nhỏ nhất)



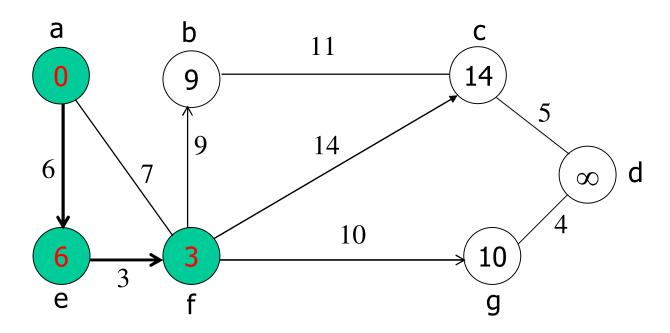
Cập nhật key[e]=6, key[f]=7

• Chọn e là đỉnh kế tiếp của MST, key[e] =6



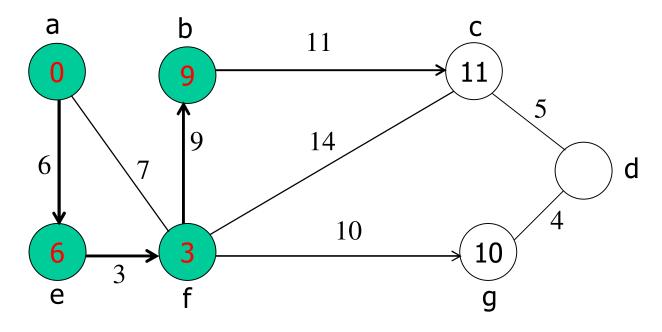
Cập nhật key[f]=3

• Chọn f là đỉnh kế tiếp của MST, key[f] =3



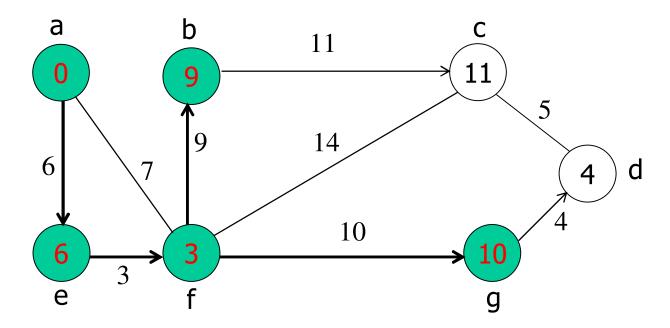
Cập nhật key[b]=9, key[c]=14, key[g]=10

• Chọn b là đỉnh kế tiếp của MST, key[b] =9



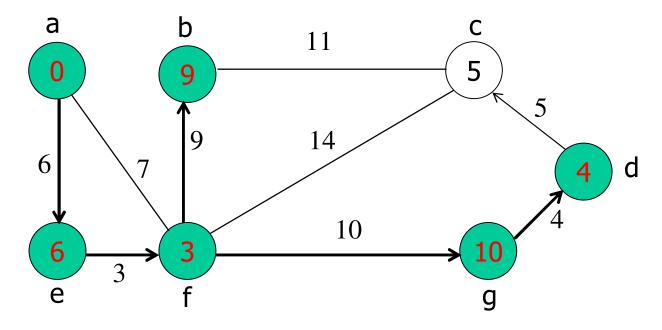
Cập nhật key[c]=11

• Chọn g là đỉnh kế tiếp của MST, key[g] =10



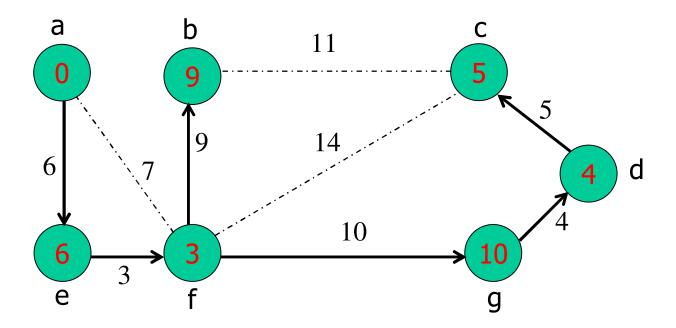
Cập nhật key[d]=4

• Chọn d là đỉnh kế tiếp của MST, key[d] =4



Cập nhật key[c]=5

Chọn c là đỉnh kế tiếp của MST, key[c] =5, kết thúc thuật toán



- Chi phí khởi tạo dòng 1-3 là O(V)
- Tổng thời gian cho tất cả các lần gọi EXTRACT-MIN trong vòng lặp while là O(V lg V)
- Tổng thời gian cho tất cả các lần lặp của vòng lặp for 8-11 là O(E lg V)
- Do đó, tổng chi phí là O(V lg V + E lg V) = O(E lg V)

BÀI TẬP VỀ NHÀ

• Làm bài tập của chương 5